

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Ôn; Ông Bùi Văn Thiệu

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1994 tại xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Lâu Ky, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Mịch (Đã chết) và bà Bùi Thị Châu, sinh năm 1969; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2022. Có mặt.

- Người bị hại: Cao Viết T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: xóm Răng Thiển, xã Văn Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị S, sinh năm 1966; Trú tại: xóm Răng Thiển, xã Văn Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Văn Đề, sinh năm 1993. Vắng mặt.

+ Anh Bùi Ngọc Thế, sinh năm 1992. Vắng mặt.

+ Anh Bùi Thế Hùng, sinh năm 1992. Vắng mặt.

+ Bà Bùi Thị Thềm, sinh năm 1964. Vắng mặt.

+ Chị Bùi Thị Phan, sinh năm 1998. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 25/10/2022 Bùi Văn T, sinh năm 1994, cư trú tại xóm Lâu Kỵ, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28N1 - 378.77 đến gia đình chị Bùi Thị Phan, sinh năm 1998, cư trú tại xóm Tre Báng, xã Miền Đồi, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để chơi. Tại đây Tiến có ngồi ăn cơm cùng với gia đình Phan gồm có bố mẹ của Phan, Cao Viết T, sinh năm 1992, trú tại xóm Răng Thiến, Bùi Văn Đề, sinh năm 1993, trú tại xóm Ráy, xã Văn Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Bùi Ngọc Thế, sinh năm 1992, trú tại xóm Chuông Bắp, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và Bùi Thị Phan. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm uống rượu xong Bùi Văn T chào ra về, lúc này do trời mưa và Tiến đã uống rượu nên không muốn tự điều khiển xe mô tô của mình đi về, Tiến đã gọi điện cho Bùi Thế Hùng, sinh năm 1992, trú tại xóm Rậm, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn đến đón về. Về đến nhà thì mẹ của Tiến có hỏi “sao không mang xe về để mai còn đi có việc”, nghe thấy vậy Tiến đã gọi điện cho Bùi Thị Phan nhờ Phan lấy hộ xe mô tô nhưng không liên lạc được, Tiến đã gọi điện thoại cho Cao Viết T để yêu cầu được gặp Phan, quá trình trao đổi qua điện thoại với nhau thì giữa Tiến và Toàn đã có lời qua tiếng lại và xảy ra mâu thuẫn, Tiến tiếp tục gọi điện cho Bùi Thế Hùng để nhờ Hùng đưa lên nhà Phan để lấy xe. Trong lúc đợi Hùng, Tiến đã lấy 01 (một) con dao mũi bằng, dài khoảng 35cm, chuôi dao được làm bằng gỗ, thân dao dẹt làm bằng kim loại màu đen có 01 lưỡi sắc và 01 lưỡi tù của gia đình rồi quần vào bên trong áo khoác ngoài của mình. Trên đường đi đến nhà Phan, khi đi đến quán tạp hóa của bà Bùi Thị Thềm, sinh năm 1964, trú tại xóm Tre Báng, xã Miền Đồi, huyện Lạc Sơn thì Tiến nhìn thấy Phan và Toàn đang uống bia ở đó, Tiến bảo Hùng dừng xe lại. Tiến đi thẳng vào khu vực sân trước cửa quán, lúc này Toàn và Phan cũng đang từ trong quán đi ra, Tiến có nói với Toàn “bạn bè sống với nhau thế à”, vừa nói xong Tiến dùng tay phải rút dao từ trong người ra giơ lên chém về phía vùng bả vai bên trái của Toàn, theo phản xạ Toàn giơ tay trái lên đỡ gạt sang phía bên trái nên phần lưỡi dao đã chém trúng vào vùng kẽ giữa ngón tay cái và ngón trỏ bàn tay trái của Toàn gây thương tích, thấy vậy Bùi Thị Phan và Bùi Thế Hùng vào can ngăn, sau đó Tiến cầm dao bỏ đi khỏi hiện trường và xuống nhà dân mà Tiến và Phan đã gửi xe trước đó lấy xe để về, trên đường về nhà Tiến cất con dao ở sau xe mô tô của mình và bị rơi mất. Cao Viết T được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 250/TgT ngày 21/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận Cao Viết T: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương bàn tay trái, đứt gân gấp và gân khếp ngón cái, đứt nhánh thần kinh giữa tay trái. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16% (Mười sáu phần trăm)”.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra ngày 31/10 và 03/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã

tổ chức truy tìm vật chứng có đặc điểm như Bùi Văn T khai báo là 01 con dao làm bằng kim loại dài khoảng 35cm, mũi dao bằng, thân dao dẹt, có một lưỡi sắc và một lưỡi tù màu nâu đen, dao cũ đã qua sử dụng tại khu vực xung quanh hiện trường và trên đường từ xóm Tre Báng, xã Miền Đồi đến xóm Lâu Ky, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Cao Viết T bị thương phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lạc Sơn và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 25/10/2022 đến ngày 24/11/2022. Trong quá trình điều tra, người bị hại là Cao Viết T đề nghị bị cáo Bùi Văn T bồi thường các khoản chi phí trong quá trình điều trị, thu nhập thực tế bị mất và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 156.600.000đ (Một trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng), kèm theo bảng kê không có hóa đơn. Hiện tại, bị cáo Bùi Văn T mới hỗ trợ cho bị hại được số tiền 14.886.000đ (Mười bốn triệu tám trăm tám sáu nghìn đồng).

Theo bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-TT ngày 27/02/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại **điểm đ** khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T và người bị hại Cao Viết T đã thống nhất số tiền bị cáo phải bồi thường là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường 14.886.000đ (Mười bốn triệu tám trăm tám sáu nghìn đồng), bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 65.114.000đ (Sáu mươi lăm triệu một trăm mười bốn nghìn đồng).

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội; nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng: **điểm đ** khoản 2 Điều 134; **điểm s** khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 24 đến 27 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 357; Điều 468; Điều 584, Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với

lời luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và gửi lời xin lỗi sâu sắc đến người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra, những người này đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng được lưu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn T có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Kết luận của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình; lời khai của người làm chứng, người bị hại cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/10/2022 tại xóm Tre Báng, xã Miền Đồi, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, chỉ vì một nguyên cớ nhỏ nhặt mà Bùi Văn T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 (một) con dao mũi bằng chém về phía Cao Viết T gây thương tích. Hậu quả: Cao Viết T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16% (Mười sáu phần trăm). Bùi Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của Bùi Văn T phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích đối người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Chính từ ý thức và việc làm sai trái gây ra những đau đớn về thể xác cho bị hại, gây tổn kém về tiền bạc cho việc điều trị, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải xử lý bị cáo tương ứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ý thức bồi thường một phần chi phí tiền thuốc, viện phí cho người bị hại; là người dân tộc Mường; bị cáo có ông nội là liệt sỹ và được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ là phù hợp với hành vi của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn T và người bị hại đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Xét thấy, sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận.

[8] Đối với Bùi Thế Hùng là người trực tiếp đưa Bùi Văn T đến xóm Tre Báng, xã Miên Đông nhưng Hùng không biết mục đích của Tiến lên để đánh nhau, bản thân Hùng không được tham gia, bàn bạc gì cùng với bị cáo Tiến. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn không đề cập xử lý là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra ngày 31/10/2022 và 03/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn đề nghị được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 07/12/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 357; Điều 468; Điều 584, Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Văn T và người bị hại. Cụ thể: Bị cáo Bùi Văn T bồi thường cho bị hại Cao Viết T số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường 14.886.000đ (Mười bốn triệu tám trăm tám sáu nghìn đồng), bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 65.114.000đ (Sáu mươi lăm triệu một trăm mười bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tân Lập;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoa

